

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2022/QĐST-DS

*Diễn châu, ngày 26 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v yêu cầu tuyên bố một người đã chết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:*** Ông Bạch Hưng Thành.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Hồ Thị Hằng- Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp:*** Ông Lê Đại- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-VDS ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST- VDS ngày 19 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Bà Trần Thị M, sinh năm 1964.

Trú tại: Xóm M, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An (có mặt).

2. Người có quyền lợi liên quan:

+ Anh Trần Ánh D, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng: Xóm M, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Trần Thanh B, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm M, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An (có mặt).

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1996.

Trú tại: Phường T, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (có đơn xin vắng mặt).

## **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 05 tháng 01 năm 2022 và lời trình bày tại phiên họp người yêu cầu trình bày:*

Bà và ông Trần Văn T, sinh năm 1964 (chết năm 2020, có giấy chứng tử) kết hôn với nhau và có 3 người con là: Trần Thanh B, Trần Ánh D và Trần Thị H. Hiện nay các cháu B và H đã lập gia đình, còn Trần Ánh D đi làm thuê ở Sài Gòn từ ngày 16 tháng 01 năm 2007 đến nay không về, gia đình bạn bè không liên lạc được, không ai biết tin tức gì. Gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức. Khi chồng bà là ông Trần Văn T chết, gia đình đã nhắn tìm trên các phương tiện thông tin nhưng cũng không có kết quả. Đã mười lăm năm kể từ ngày Trần Ánh D biệt tích đến nay cũng không có bất kỳ tin tức nào xác thực còn sống hay đã chết nên bà Trần Thị M yêu cầu tuyên bố anh Trần Ánh D đã chết theo quy định của pháp luật. Trước khi đi, anh Trần Ánh D sức khỏe, tâm thần bình thường và chưa lập gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Thanh B, chị Trần Thị H: Thống nhất với lời trình bày của bà Trần Thị M và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà Minh về việc tuyên bố anh Trần Ánh D là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên họp: Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp, người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 363, 365, 366 Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016) chấp nhận yêu cầu tuyên bố anh Trần Ánh Dương là đã chết. Người yêu cầu bà Trần Thị Minh phải chịu án phí theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu nhận định:

[1]. Về quyền yêu cầu: Bà Trần Thị M là mẹ đẻ của anh Trần Ánh D nên bà M có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Ánh D đã chết.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Ánh D là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết, có nơi cư trú cuối cùng tại xóm M, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

[3] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu của đương sự: Ủy ban nhân dân xã T đã có văn bản xác nhận anh Trần Ánh D có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã T nhưng từ năm 2007 đến nay không còn cư trú và sinh sống tại xã T, không ai biết rõ thông tin anh D ở đâu, làm gì. Tại Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống”. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2022/QĐ-TA ngày 07/4/2022 và được Báo công lý đăng tin trên các số báo 108 ngày 18/4/2022, 109 ngày 19/4/2022, 110 ngày 20/4/2021, Đài tiếng nói Việt Nam phát trên kênh VOV2 vào các ngày 25, 26 và 27/04/2022. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác định anh Trần Ánh D còn sống hay đã chết. Do đó, yêu cầu của bà Trần Thị M về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Ánh D là đã chết là có căn cứ, phù hợp với quy định.

Về xác định ngày chết của anh Trần Ánh D: Theo lời trình bày của các đương sự thì Trần Ánh D đi từ ngày 16 tháng 01 năm 2007, từ đó trở đi thì không ai nhận được thông tin liên lạc nào của anh Dương. Như vậy căn cứ vào quy định tại điểm d, khoản 1 điều 71 BLDS thì ngày chết của anh Trần Ánh Dương được xác định là ngày 16/01/2012.

[5] Về hậu quả pháp lý của việc anh Trần Ánh D bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh Trần Ánh D đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ hôn nhân gia đình, quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của anh Trần Ánh D được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh Trần Ánh D được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

- Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị M.

Tuyên bố: Anh Trần Ánh D, nơi cư trú cuối cùng tại: Xóm M, xã T, huyện Diễn Châu là đã chết.

Ngày chết được xác định là ngày 16 tháng 01 năm 2012.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Trần Ánh D được giải quyết như đối với một người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001637 ngày 30/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong hạn có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Chị Trần Thị H có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Diên Châu.
- CCTHADS huyện Diên Châu.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Bạch Hưng Thành**

